

hansgrohe

#### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

### No. 15\_Hg

- Unique identification code of the product type:
   See annex to the declaration of performance
- 2. Type, batch or serial number or other mark identifying the construction product in accordance with Article 11 (4):

#### Washbasins

3. Intended use or uses of the construction product as intended by the manufacturer in accordance with the applicable harmonised technical specification:

#### Personal hygiene

4. Name, registered trade name or registered trade mark and contact address of the manufacturer in accordance with Article 11 (5):

#### Hansgrohe SE Auestraße 5-9 77761 Schiltach Germany info@hansgrohe.com

5. If applicable, name and contact address of the authorised representative entrusted with the tasks pursuant to Article 12 (2):

#### Hansgrohe Ltd. Unit 2 Edgehill Drive Tournament Fields Warwick, CV346XQ

6. System or systems for assessment and verification of constancy of performance of the construction product in accordance with Annex V:

#### System 4

7. In the case of the declaration of performance concerning a construction product covered by a harmonised standard:

### Establishment of the product-type and factory production control by the manufacturer

 Main features
 Performance

 Wain features
 Performance

 Werflow drainage value
 Technical class\*

 Cleanability (CA)
 Passed / NPD\*

#### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

### No. 15\_Hg

Static load capacity (LR)	Passed / NPD*							
Durability (DA)	Passed / NPD*							
* The specific performance of the essential characteristics is indicated by the designation code, as mentioned in the Appendix. If no performance has been determined for an essential characteristic, this is indicated by "NPD".								

9. The performance of the product in accordance with points 1 and 2 shall be declared performance in accordance with point 8, in an uninstalled condition. A performance description for the installation must be provided by the responsible person/company/qualified personnel. The manufacturer alone is responsible for drawing up this declaration of performance in accordance with Number 4.

Signed for and on behalf of the manufacturer by:

DocuSigned by: Jay Phillips

Jay Phillips Managing Director Hansgrohe Ltd. Warwick, 08. November 2024

DocuSigned by: . a niede Michels

i.A. Nicole Michels Group Compliance Officer Hansgrohe SE Schiltach, 08. November 2024

hansgrohe

### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

Materialnummer	Bezeichnung	СА	LR	DA	Abflusswert des Überlaufes
6010245x	HG GladeLake S WB 600x490 w.TPH white	$\checkmark$	~	~	CL25
6100245x	HG GladeLake S WB 600x490 w.TPH SMC white	~	~	~	CL25
6010045x	HG GladeLake S WB 550x450 w.TPH white	~	~	~	CL25
6100045x	HG GladeLake S WB 550x450 w.TPH SMC white	~	~	~	CL25
6010145x	HG GladeLake S HRB 450x370 w.TPH white	~	~	~	CL25
6100145x	HG GladeLake S HRB 450x370w.TPH SMC white	~	~	~	CL25
6011545x	HG CreekTide Q WB 600x490 w.TPH white	~	~	~	CL25
6100545x	HG CreekTide Q WB 600x490 w.TPH SMC white	~	~	~	CL25
6011445x	HG CreekTide Q WB 550x450 w.TPH white	~	~	~	CL25
6100445x	HG CreekTide Q WB 550x450 w.TPH SMC white	~	~	~	CL25
6011345x	HG CreekTide Q HRB480x390 w.TPH white	~	~	~	CL25
6100345x	HG CreekTide Q HRB 480x390 w.TPH SMC white	✓	~	~	CL25
6012945x	HG Xanuia Q HRB360x250 w.TPH OVF white/ HG CapeTide Q HRB360x250 w.TPH OVF white	~	~	~	CL20
6100645x	HG Xanuia Q HWB 360x250 w.TPH. OVF SMC white/ HG CapeTide Q HWB 360x250 w.TPH OVF SMC white	~	~	~	CL20
6013045x	HG Xanuia Q HRB 450x340 w.TPH OVF white/ HG CapeTide Q HRB 450x340 w.TPH EGY white	✓	✓	~	CL25
6100745x	HG Xanuia Q HRB450x340 w.TPH OVF SMC white/ HG CapeTide Q HRB450x340w.TPH SMC EGY white	✓	~	~	CL25
6022945x	HG Xanuia Q HRB 450x340 wo.TPH OVF white	~	~	~	CL25
6114045x	HG Xanuia Q HRB 450x340 w.TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6023045x	HG Xanuia Q HRB 450x340 w.TPH wo OVF white	✓	~	~	C100
6114145x	HG Xanuia Q HRB 450x340 w.TPH wo OVF SMC white	✓	~	~	C100
6023145x	HG Xanuia Q HRB 450x340 wo.TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6114245x	HG Xanuia Q HRB 450x340 wo.TPH wo OVF SMC white	✓	✓	~	CLOO

hansgrohe

#### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

No.	15_	_Hg
-----	-----	-----

6013145x	HG Xanuia Q HRB 500x380 w.TPH OVF white/ HG CapeTide Q HRB 500x380 w.TPH OVF white	V	~	~	CL25
6100845x	HG Xanuia Q HRB500x380 w.TPH OVF SMC white/ HG CapeTide Q HRB500x380 w.TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6023245x	HG Xanuia Q HRB500x380 w.TPH SMC white	~	✓	~	CL25
6114345x	HG Xanuia Q HRB500x380 wo TPH OVF SMC white	~	✓	~	CL25
6023345x	HG Xanuia Q HRB500x380 w.TPH wo OVF white	~	~	~	C100
6114445x	HG Xanuia Q HRB500x380 w.TPH wo OVF SMC white	~	~	~	C100
6023445x	HG Xanuia Q HRB500x380 wo TPH wo OVF white	~	~	~	C100
6114545x	HG Xanuia Q HRB500x380 wo TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CL00
6013245x	HG Xanuia Q WB 550x480 w.TPH OVF white/ HG CapeTide Q WB 550x480 w.TPH OVF white	~	~	~	CL25
6100945x	HG Xanuia Q WB550x480 w.TPH OVF SMC white/ HG CapeTide Q WB550x480 w.TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6023545x	HG Xanuia Q WB550x480 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6114645x	HG Xanuia Q WB550x480 wo TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6023645x	HG Xanuia Q WB550x480 w.TPH wo OVF white	~	~	~	C100
6114745x	HG Xanuia Q WB550x480 w.TPH wo OVF SMC white	~	~	~	C100
6023745x	HG Xanuia Q WB 550x480 wo TPH wo OVF SMC white	~	~	~	C100
6114845x	HG Xanuia Q WB 550x480 wo TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CLOO
6023845x	HG Xanuia Q CTB 550x480 w.TPH OVF white	~	~	~	CL25
6023945x	HG Xanuia Q CTB 550x480 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6013345x	HG Xanuia Q WB 600x480 w. TPH OVF white/ HG CapeTide Q WB 600x480 w. TPH OVF white	~	~	~	CL25
6101045x	HG Xanuia Q WB600x480 w. TPH OVF SMC white/ HG CapeTide Q WB600x480 w. TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6024045x	HG Xanuia Q WB 600x480 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6114945x	HG Xanuia Q WB600x480 w. TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6024145x	HG Xanuia Q WB 600x480 w. TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO

### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

6115045x	HG Xanuia Q WB600x480 w. TPH wo OVF SMC white	$\checkmark$	~	~	CLOO
6024245x	HG Xanuia Q WB 600x480 wo TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6115145x	HG Xanuia Q WB 600x480 wo TPH wo OVF SMC white	$\checkmark$	~	~	CLOO
6024345x	HG Xanuia Q CTB 600x480 w. TPH OVF white	$\checkmark$	~	~	CL25
6024445x	HG Xanuia Q CTB 600x480 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6013445x	HG Xanuia Q WB 650x480 w.TPH OVF white/ HG CapeTide Q WB 650x480 w.TPH OVF white	$\checkmark$	~	~	CL25
6101145x	HG Xanuia Q WB650x480 w.TPH OVF SMC white/ HG CapeTide Q WB650x480 w.TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6024545x	HG Xanuia Q WB 650x480 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6115245x	HG Xanuia Q WB 650x480 wo TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6024645x	HG Xanuia Q WB650x480 w. TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6115345x	HG Xanuia Q WB650x480 w. TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CLOO
6024745x	HG Xanuia Q WB650x480 wo TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6115445x	HG Xanuia Q WB650x480 wo TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CLOO
6025245x	HG Xanuia Q CTB 650x480 w. TPH OVF white	~	~	~	CL25
6025445x	HG Xanuia Q CTB 650x480 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6022145x	HG Xanuia Q WB 700x480 w. TPH OVF white	~	~	~	CL25
6113245x	HG Xanuia Q WB 700x480 w. TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6022345x	HG Xanuia Q WB 700x480 w. TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6113445x	HG Xanuia Q WB 700x480 w. TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CLOO
6022245x	HG Xanuia Q WB 700x480 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6113345x	HG Xanuia Q WB 700x480 wo TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6022445x	HG Xanuia Q WB 700x480 wo TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6113545x	HG Xanuia Q WB 700x480 wo TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CL00

hansgrohe

#### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

6024845x	HG Xanuia Q CTB 700x480 w. TPH OVF white	~	~	~	CL25
6024945x	HG Xanuia Q CTB 700x480 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6022545x	HG Xanuia Q WB800x480 w TPH OVF white	~	~	~	CL25
6113645x	HG Xanuia Q WB800x480 w TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6022745x	HG Xanuia Q WB800x480 w TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6113845x	HG Xanuia Q WB800x480 w. TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CLOO
6022645x	HG Xanuia Q WB800x480 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6113745x	HG Xanuia Q WB800x480 wo TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6022845x	HG Xanuia Q WB800x480 wo TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6113945x	HG Xanuia Q WB800x480 wo TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CLOO
6025045x	HG Xanuia Q CTB 800x480 w. TPH OVF white	~	~	~	CL25
6025145x	HG Xanuia Q CTB 800x480 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6112045x	HG Xanuia Q Cp 550x370 w. TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6112245x	HG Xanuia Q Cp 550x370 w. TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CLOO
6020945x	HG Xanuia Q Cp 550x370 w. TPH OVF white	~	~	~	CL25
6021145x	HG Xanuia Q Cp 550x370 w. TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6112145x	HG Xanuia Q Cp 550x370 wo TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6112345x	HG Xanuia Q Cp 550x370 wo TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CLOO
6021045x	HG Xanuia Q Cp 550x370 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6021245x	HG Xanuia Q Cp 550x370 wo TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6021345x	HG Xanuia Q Cp 600x370 w. TPH OVF white	~	~	~	CL25
6112445x	HG Xanuia Q Cp 600x370 w. TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6021545x	HG Xanuia Q Cp 600x370 w. TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
				•	

hansgrohe

#### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

6112645x	HG Xanuia Q Cp 600x370 w. TPH wo OVF SMC white	$\checkmark$	~	~	CLOO
6021445x	HG Xanuia Q Cp 600x370 wo TPH OVF white	✓	~	~	CL25
6112545x	HG Xanuia Q Cp 600x370 wo TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6021645x	HG Xanuia Q Cp 600x370 wo TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6112745x	HG Xanuia Q Cp 600x370 wo TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CLOO
6061745x	HG Xanuia Q Cp 650x390 w. TPH OVF white	~	~	~	CL25
6112845x	HG Xanuia Q Cp 650x390 w. TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6021945x	HG Xanuia Q Cp 650x390 w. TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6113045x	HG Xanuia Q Cp 650x390 w. TPH wo OVF SMC white	~	~	~	CLOO
6021845x	HG Xanuia Q Cp 650x390 wo TPH OVF white	~	~	~	CL25
6112945x	HG Xanuia Q Cp 650x390 wo TPH OVF SMC white	~	~	~	CL25
6022045x	HG Xanuia Q Cp 650x390 wo TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6113145x	HG Xanuia Q Cp 650x390 wo TPH wo OVF SMC white	$\checkmark$	~	~	CLOO
6015145x	HG Xuniva S UCT bas.350 OVF white/ HG OpenTide S UCT bas.350 EGY white	$\checkmark$	~	~	CL25
6104645x	HG Xuniva S UCT bas.350 OVF white, SMC	$\checkmark$	~	~	CL25
6017745x	HG Xuniva S UCT bas.350 wo OVF white	$\checkmark$	~	~	CLOO
6104745x	HG Xuniva S UCT bas.350 wo OVF white, SMC	$\checkmark$	~	~	CLOO
6015245x	HG Xuniva D UCT bas.450 OVF white/ HG OpenTide D UCT bas.450 EGY white	$\checkmark$	~	~	CL25
6104845x	HG Xuniva D UCT bas.450 OVF white, SMC	$\checkmark$	~	~	CL25
6017845x	HG Xuniva D UCT bas.450 wo OVF white	$\checkmark$	~	~	CLOO
6104945x	HG Xuniva D UCT bas.450 wo OVF white, SMC	$\checkmark$	~	~	CLOO
6015345x	HG Xuniva U UCT bas.450 OVF white/ HG OpenTide U UCT bas.450 EGY white	$\checkmark$	~	~	CL25
6105045x	HG Xuniva U UCT bas.450 OVF white, SMC	$\checkmark$	~	~	CL25

hansgrohe

#### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

6017945x	HG Xuniva U UCT bas.450 wo OVF white	V	~	~	CLOO
6105145x	HG Xuniva U UCT bas.450 wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6015445x	HG Xuniva Q UCT bas.450 OVF white/ HG OpenTide Q UCT bas.450 EGY white	~	~	~	CL25
6105245x	HG Xuniva Q UCT bas.450 OVF white, SMC	~	~	~	CL25
6105345x	HG Xuniva Q UCT bas.450 OVF white, SMC	V	~	~	CL25
6018045x	HG Xuniva Q UCT bas.450 wo OVF white	~	~	~	CLOO
6105545x	HG Xuniva Q UCT bas.450 wo OVF white, SMC	~	~	~	CLO0
6015545x	HG Xuniva S abov.CTB 400 OVF white/ HG OpenTide S abov.CTB 400 EGY white	~	~	~	CL25
6105445x	HG Xuniva S abov.CTB 400 OVF white, SMC	$\checkmark$	~	~	CL25
6018145x	HG Xuniva S abov.CTB 400 OVF white	$\checkmark$	~	~	CL00
6105545x	HG Xuniva S abov.CTB 400 OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6015645x	HG Xuniva D abov.CTB 550 OVF white/ HG OpenTide D abov.CTB 550 EGY white	~	~	✓	CL25
6105845x	HG Xuniva D abov.CTB 550 OVF white, SMC	~	✓	~	CL25
6018345x	HG Xuniva D abov.CTB 550 wo OVF white	~	~	~	CL00
6105945x	HG Xuniva D abov.CTB 550 wo OVF white, SMC	~	✓	~	CLO0
6015745x	HG Xuniva U abov.CTB 550 OVF white/ HG OpenTide U abov.CTB 550 EGY white	~	~	~	CL25
6106245x	HG Xuniva U abov.CTB 550 OVF white, SMC	~	✓	~	CL25
6018545x	HG Xuniva U abov.CTB 550 wo OVF white	V	~	~	CLOO
6106345x	HG Xuniva U abov.CTB 550 wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6015845x	HG Xuniva Q abov.CTB 550 OVF white/ HG OpenTide Q abov.CTB 550 EGY white	~	~	~	CL25
6106645x	HG Xuniva Q abov.CTB 550 OVF white, SMC	$\checkmark$	~	~	CL25
6018745x	HG Xuniva Q abov.CTB 550 wo OVF white	~	~	~	CLOO
6106745x	HG Xuniva Q abov.CTB 550 wo OVF white, SMC	~	✓	~	CLO0
	1	I	1	I	

hansgrohe

#### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

			-	1	
6015945x	HG Xuniva S ab.CTB 450 TPH OVF white/ HG OpenTide S ab.CTB 450 TPH EGY white	~	~	~	CL25
6105645x	HG Xuniva S ab.CTB 450 TPH OVF white, SMC	~	✓	~	CL25
6018245x	HG Xuniva S ab.CTB 450 TPH wo OVF white	~	~	~	C100
6105745x	HG Xuniva S ab.CTB 450 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	C100
6016045x	HG Xuniva D ab.CTB 550 OVF white/ HG OpenTide D ab.CTB 550 EGY white	~	~	~	CL25
6106045x	HG Xuniva D ab.CTB 550 OVF white, SMC	~	~	~	CL25
6018445x	HG Xuniva D ab.CTB 550 wo OVF white	~	~	~	C100
6106145x	HG Xuniva D ab.CTB 550 wo OVF white, SMC	~	~	~	C100
6016145x	HG Xuniva U ab.CTB 550 TPH OVF white/ HG OpenTide U ab.CTB 550 TPH EGY white	~	~	~	CL25
6106445x	HG Xuniva U ab.CTB 550 TPH OVF white, SMC	~	~	~	CL25
6018645x	HG Xuniva U ab.CTB 550 TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6106545x	HG Xuniva U ab.CTB 550 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	C100
6016245x	HG Xuniva Q ab.CTB 550 TPH OVF white/ HG OpenTide Q ab.CTB 550 TPH EGY white	~	~	✓	CL25
6106845x	HG Xuniva Q ab.CTB 550 TPH OVF white, SMC	~	~	~	CL25
6018845x	HG Xuniva Q ab.CTB 550 TPH wo OVF white	~	~	~	C100
6106945x	HG Xuniva Q ab.CTB 550 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6016345x	HG Xuniva S wash b.300 wo OVF white/ HG OpenTide S wash b.300 wo OVF EGY white	~	~	~	CLOO
6107045x	HG Xuniva S wash b.300 wo OVF white, SMC	~	~	~	C100
6016445x	HG Xuniva S wash b.400 wo OVF white/ HG OpenTide S wash b.400 wo OVF EGY white	~	~	✓	CLOO
6107145x	HG Xuniva S wash b.400 wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6016545x	HG Xuniva D wash b.550 wo OVF white/ HG OpenTide D wash b.550 wo OVF EGY white	~	~	~	CLOO
6107245x	HG Xuniva D wash b.550 wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6016645x	HG Xuniva U wash b.550 wo OVF white/ HG OpenTide U wash b.550 wo OVF EGY white	$\checkmark$	~	✓	CLOO

hansgrohe

#### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

6107345x	HG Xuniva U wash b.550 wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6016745x	HG Xuniva Q wash b.300 wo OFV white/ HG OpenTide Q wash b.300 wo OFV EGY white	~	~	~	CLOO
6107445x	HG Xuniva Q wash b.300 wo OFV white, SMC	$\checkmark$	~	~	C100
6016845x	HG Xuniva Q wash b.550 wo OVF white/ HG OpenTide Q wash b.550 wo OVF EGY white	~	~	~	CLOO
6107545x	HG Xuniva Q wash b.550 wo OVF white, SMC	~	~	~	C100
6016945x	HG Xuniva S wash b.450 TPH OVF white/ HG OpenTide S wash b.450 TPH EGY white	$\checkmark$	~	✓	CL25
6107645x	HG Xuniva S wash b.450 TPH OVF white, SMC	$\checkmark$	~	~	CL25
6018945x	HG Xuniva S wash b.450 TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6107745x	HG Xuniva S wash b.450 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CL00
6017045x	HG Xuniva D wash b.600 TPH OVF white/ HG OpenTide D wash b.600 TPH EGY white	$\checkmark$	~	~	CL25
6107845x	HG Xuniva D wash b.600 TPH OVF white, SMC	$\checkmark$	~	~	CL25
6019045x	HG Xuniva D wash b.600 TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6107945x	HG Xuniva D wash b.600 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CL00
6017145x	HG Xuniva U wash b.600 TPH OVF white/ HG OpenTide U wash b.600 TPH EGY white	✓	~	~	CL25
6108045x	HG Xuniva U wash b.600 TPH OVF white, SMC	~	✓	~	CL25
6019145x	HG Xuniva U wash b.600 TPH wo OVF white	~	~	~	CLOO
6108145x	HG Xuniva U wash b.600 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CL00
6017245x	HG Xuniva Q wash b.600 TPH OVF white/ HG OpenTide Q wash b.600 TPH EGY white	$\checkmark$	~	✓	CL25
6108245x	HG Xuniva Q wash b.600 TPH OVF white, SMC	~	~	~	CL25
6019245x	HG Xuniva Q wash b.600 TPH wo OVF white	✓	~	✓	CLOO
6108345x	HG Xuniva Q wash b.600 TPH wo OVF white, SMC	$\checkmark$	~	~	CLOO
6108445x	HG Xelu Q wash.b. 360 TPHr wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6108545x	HG Xelu Q wash.b. 360 TPHI wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
			•		

hansgrohe

#### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

6101245x	HG Xelu Q wash.b. 500 TPH wo OVF white, SMC	~	~	✓	CLOO
6101345x	HG Xelu Q wash.b. 500 wo TPH wo OVF white, SMC	~	~	✓	CLOO
6101445x	HG Xelu Q CTB 500 TPH wo OVF white, SMC	~	~	✓	CLOO
6101545x	HG Xelu Q CTB 500 wo TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CL00
6101645x	HG Xelu Q wash.b. 600 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6101745x	HG Xelu Q wash.b. 600 wo TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6101845x	HG Xelu Q CTB 600 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CL00
6101945x	HG Xelu Q CTB 600 wo TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CL00
6102045x	HG Xelu Q wash.b. 800 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CL00
6102145x	HG Xelu Q wash.b. 800 wo TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CL00
6102245x	HG Xelu Q CTB ground 800 TPH wo OVF, SMC	~	~	~	CL00
6102345x	HG Xelu Q CTB ground 800 wo TPH wo OVF, SMC	~	~	~	CLOO
6102445x	HG Xelu Q wash.b. 800 TPH wo OVF Shelf r white, SMC	~	~	~	CL00
6102545x	HG Xelu Q wash.b. 800 2xTPH wo OVF Shelf r white, SMC	~	~	~	CL00
6102645x	HG Xelu Q wash.b. 800 wo TPH wo OVF Shelf r white, SMC	~	~	~	CL00
6102745x	HG Xelu Q CTB ground 800 asym. Shelf r TPH wo OVF, SMC	~	~	~	CL00
6102845x	HG Xelu Q CTB ground 800 asym. Shelf r 2xTPH wo OVF, SMC	~	~	✓	CL00
6102945x	HG Xelu Q CTB ground 800 asym. Shelf r wo TPH wo OVF, SMC	~	~	✓	CLOO
6103045x	HG Xelu Q wash.b. 800 TPH wo OVF Shelf I white, SMC	~	~	~	CL00
6103145x	HG Xelu Q wash.b. 800 2xTPH wo OVF Shelf I white, SMC	~	~	~	CLOO
6103245x	HG Xelu Q wash.b. 800 wo TPH wo OVF Shelf I white, SMC	~	~	~	CL00
6103345x	HG Xelu Q CTB ground 800 asym. Shelf I TPH wo OVF, SMC	~	~	~	CL00
6103445x	HG Xelu Q CTB ground 800 asym. Shelf I 2xTPH wo OVF, SMC	~	~	~	CL00

### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

6103545x	HG Xelu Q CTB ground 800 asym. Shelf I wo TPH wo OVF, SMC	~	~	~	CLOO
6103645x	HG Xelu Q wash.b. 1000 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6103745x	HG Xelu Q wash.b. 1000 2xTPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6103845x	HG Xelu Q wash.b. 1000 wo TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6103945x	HG Xelu Q CTB ground 1000 TPH wo OVF, SMC	~	~	~	CLOO
6104045x	HG Xelu Q CTB ground 1000 2xTPH wo OVF, SMC	~	~	~	CLOO
6104145x	HG Xelu Q CTB ground 1000 wo TPH wo OVF, SMC	~	~	~	CLOO
6104245x	HG Xelu Q wash.b. 1200 2xTPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6104345x	HG Xelu Q wash.b. 1200 wo TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6104445x	HG Xelu Q CTB ground 1200 2xTPH wo OVF, SMC	~	~	~	CLOO
6104545x	HG Xelu Q CTB ground 1200 wo TPH wo OVF, SMC	~	~	~	CLOO
6110845x	HG Xelu Q wash.b. 1200 TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6110945x	HG Xelu Q CTB ground 1200 TPH wo OVF, SMC	~	~	~	CLOO
6108645x	HG Xevolos E handr. b. 360/250 TPH r wo OVF, white, SMC	~	~	~	CLOO
6108745x	HG Xevolos E handr. b. 360/250 TPH I wo OVF, white, SMC	~	~	~	CLOO
6108845x	HG Xevolos E handr. b. 500/480 TPH wo OVF, white, SMC	~	~	~	CLOO
6108945x	HG Xevolos E handr. b. 500/480 wo TPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
6109045x	HG Xevolos E CTB 500/480 TPH wo OVF, white, SMC	~	~	~	CLOO
6109145x	HG Xevolos E CTB 500/480 wo TPH wo OVF, white, SMC	~	~	~	CLOO
6109245x	HG Xevolos E wash.b. 600/480 TPH, wo OVF, white, SMC	~	~	~	CLOO
6109345x	HG Xevolos E wash.b. 600/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC	~	~	~	CLOO
6109445x	HG Xevolos E CTB 600/480 TPH wo OVF, white, SMC	~	~	~	CLOO
6109545x	HG Xevolos E CTB 600/480 wo TPH wo OVF, white, SMC	~	~	~	CLOO
			-		

#### Declaration of performance according to Annex III of Regulation [EU] No 305/2011 (Construction Products Regulation BAUPVO)

HG Xevolos E wash.b. 800/480 TPH, wo OVF, white, SMC	✓	~	~	CL00
HG Xevolos E wash.b. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC	✓	~	~	CLOO
HG Xevolos E CTB ground. 800/480 TPH, wo OVF, white, SMC	~	~	~	CL00
HG Xevolos E CTB ground. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC	~	~	~	CL00
HG Xevolos E wash.b. 1000/480 TPH, wo OVF, white, SMC	~	~	~	CL00
HG Xevolos E wash.b. 1000/480 wo TPH, wo OVF white SMC	~	~	~	CLOO
HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 TPH, wo OVF, white, SMC	~	~	~	CL00
	~	~	~	CLOO
HG Xevolos E wash.b. 1200/480 2xTPH wo OVF white, SMC	~	~	~	CLOO
<b>e</b>	~	~	~	CL00
0	~	~	~	CL00
<b>o</b>	✓	~	~	CL00
HG Xevolos E wash.b. 1000/480 2xTPH, wo OVF, white, SMC	~	~	~	CLOO
	~	~	✓	CL00
HG Xevolos E wash.b. 1200/480 wo TPH wo OVF white, SMC	✓	~	~	CL00
LIC Yangles F CTB and 1200 (400 TBU and OVE white SMC	./	$\checkmark$	✓	CLOO
	HG Xevolos E wash.b. 800/480 TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E wash.b. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 800/480 TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E wash.b. 1000/480 TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E wash.b. 1000/480 wo TPH, wo OVF white SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 TPH, wo OVF white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 Wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E Wash.b. 1200/480 2xTPH wo OVF white, SMC HG Xevolos E Wash.b. ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 2xTPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 2xTPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 2xTPH, wo OVF, white, SMC	HG Xevolos E wash.b. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 800/480 TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E wash.b. 1000/480 TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E wash.b. 1000/480 wo TPH, wo OVF white SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 TPH, wo OVF white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 WO TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E Wash.b. 1200/480 2xTPH wo OVF white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 2xTPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 2xTPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 2xTPH, wo OVF, white, SMC HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 2xTPH, wo OVF, white, SMC	HG Xevolos E wash.b. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 800/480 TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E wash.b. 1000/480 TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E wash.b. 1000/480 wo TPH, wo OVF white SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E wash.b. ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 2xTPH, wo OVF, white, SMC       ✓         HG Xevolos E CTB ground	HG Xevolos E wash.b. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 800/480 TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 800/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E wash.b. 1000/480 TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E wash.b. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1000/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E wash.b. 1200/480 2xTPH wo OVF white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 2xTPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓         HG Xevolos E CTB ground. 1200/480 wo TPH, wo OVF, white, SMC       ✓       ✓

### No. 15\_Hg

\* The ending -x is replaced by 0, 2 or 5 for different retail packaging